

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2026/HS-ST

Ngày: 22-6-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hùng

2. Bà Trần Thị Hồng Vân

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Trung Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2025/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn T, sinh năm 1989, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Khu phố G, phường T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; Vợ: Nguyễn Thị Kim T1 (đã ly hôn), con: có 01 người; Tiền án: Bản án số 53/2022/HSST ngày 20-9-2022 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 23-9-2024; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Đã bị xử phạt hành chính 03 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính), đã bị Tòa án xét xử 01 lần về tội “Cướp tài sản” (đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-12-2025, đến ngày 23-12-2025 bị tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Đàm Ngọc Y, sinh năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi thường trú: Khu phố T, phường G, tỉnh Tây Ninh; Nơi ở hiện nay: Khu phố G, phường T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Đàm Thị Thanh L (cha không rõ); Chồng: Không có; Con: có 01 người; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân:

Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-12-2025, đến ngày 23-12-2025 bị tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 18 giờ 10 phút ngày 14-12-2025, Công an phường T, tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Đỗ Văn T và Đàm Ngọc Y thuộc khu phố G, phường T, tỉnh Tây Ninh phát hiện, bắt quả tang T và Y đang tổ chức cho Hồ Thanh T2, Phạm Anh C1 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng khách. Thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, bên trong có chất rắn màu nâu - vàng (nghỉ là chất ma túy) và một số vật chứng khác có liên quan. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T và Y, thu giữ thêm một bịch nylon màu trắng được hàn kín, một đầu có khóa bóp, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghỉ là chất ma túy) trong phòng ngủ. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T để điều tra, làm rõ.

Qua điều tra thể hiện vào khoảng 19 giờ ngày 13-12-2025, Đỗ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 70K1-075.44 chở Đàm Ngọc Y đến khu vực nhà thờ T5 thuộc khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh gặp người tên “Phúc Sin” (không xác định được họ tên, địa chỉ) mua 500.000 đồng chất ma túy đem về nhà cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 14-12-2025 Nguyễn Thanh N (là bạn bè quen biết xã hội) của T đến nhà của T chơi nên T kêu Y lấy chất ma túy và bộ dụng cụ sử dụng đem ra phòng khách để cùng nhau sử dụng. Y đồng ý và đi vào phòng ngủ lấy bịch chất ma túy đổ một phần vào bộ dụng cụ sử dụng đem ra phòng khách dùng bật lửa đốt nóng chất ma túy rồi tất cả cùng sử dụng được 02 lượt thì nghỉ. Y đem bộ dụng cụ sử dụng cất vào trong phòng ngủ.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, T tiếp tục kêu Y lấy chất ma túy và bộ D sử dụng đem ra bàn gỗ phía sau nhà để sử dụng. Cùng với N, Y đồng ý và đi vào phòng ngủ lấy bịch chất ma túy, đổ một phần chất ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng, phần còn lại trong bịch Y dùng băng keo quấn lại bỏ vào trong bóp của T rồi đem bộ dụng cụ sử dụng ra phía sau nhà dùng bật lửa đốt nóng chất ma túy cùng T, N sử dụng mỗi người khoảng 03 lượt thì nghỉ, Y đem bộ dụng cụ sử dụng cất vào trong phòng ngủ.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Phạm Anh C1 và Hồ Thanh T2 (là bạn bè quen biết ngoài xã hội) của T đến nhà của T chơi thì Y đi vào phòng ngủ lấy bộ dụng cụ sử dụng bên trong còn chất ma túy đem ra phòng khách rủ C1, T2 cùng sử dụng với T và Y trong lúc cả nhóm đang sử dụng chất ma túy thì Công an phường T đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 2988/KL-KTHS ngày 18-12-2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong bịch nylon được hàn kín, có một đầu khóa bóp gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1895 gam; mẫu chất rắn màu vàng - nâu (ký

hiệu M1) bên trong ống thủy tinh, có một đầu dạng phễu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,2900 gam.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện khai ra những lần phạm tội khác chưa bị phát hiện. Đỗ Văn T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi vi phạm do cố ý là tái phạm.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2988/M, có chữ ký và ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Quốc T3, trợ lý giám định Lê Quốc T4, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bìch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,1741 gam; 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2988/M1, có chữ ký và ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Quốc T3, trợ lý giám định Lê Quốc T4, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bìch nylon chứa chất rắn màu vàng - nâu (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,2776 gam; 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu không chứa gì; 01 (một) bật lửa hình trụ tròn, màu trắng – đen, đường kính 1,5cm, dài 9,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, chai có nắp màu đen, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, dài 22cm, phần lưỡi kéo dài 13cm, tay cầm dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bìch nylon trong suốt, được hàn kín một đầu, một đầu có khóa bóp, kích thước 3,8 x 3,7 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, số IMEI1: 862991078261754, số IMEI2: 862991078261747, số sim: 0964454107, trên thân sim có dãy số 8984048000956883519, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI1: 869511063721936, số IMEI2: 86951103721928, số sim: 0349986614, trên thân sim có dãy số 8984048000384467428, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu REDMI NOTE 11 PRO màu trắng xanh đen, số IMEI1: 861929060551668/78, số IMEI2: 861929060551676/78, số sim: 0898016887, trên thân sim có dãy số 8401250112732072, đã qua sử dụng; 01 (một) ví da màu đen, bên ngoài có gi dòng chữ GUCCI, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 40/CT-VKSKV12 ngày 28-4-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh truy tố các bị cáo Đỗ Văn T, Đàm Ngọc Y về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T, Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 03 năm đến 04 năm tù

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Ngọc Y từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T, Y thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như cáo trạng truy tố, các bị cáo không kêu oan. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào ngày 14-12-2025 tại khu phố G, phường T, tỉnh Tây Ninh, Đỗ Văn T và Đàm Ngọc Y sử dụng địa điểm do mình quản lý, cung cấp chất ma túy và bộ D sử dụng để tổ chức cho nhau và tổ chức cho Nguyễn Thanh N, Phạm Anh C1, Hồ Thanh T2 sử dụng trái phép chất ma túy 03 lần. Ngoài ra, T và Y còn tàng trữ trái phép 0,1895 gam chất ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định số 2988/KL-KTHS ngày 18-12-2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận tinh thể rắn màu trắng bên trong bịch nylon được hàn kín, có một đầu khóa bóp là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,1895 gam, chất rắn màu vàng - nâu trong ống thủy tinh, có một đầu dạng phễu là chất ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,2900 gam. Do đó, Cáo trạng số 40/CT-VKSKV12 ngày 28-4-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo đã tổ chức, chuẩn bị địa điểm, công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người, nhiều lần; tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi

của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội. Nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự thú lần phạm tội trước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính 03 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính), đã bị Tòa án xét xử 01 lần về tội “Cướp tài sản” (đã được xóa án tích). Bị cáo Y có nhân thân tốt.

[5] Hình phạt đối với các bị cáo: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo T có nhân thân xấu, tái phạm nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Y.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2988/M, có chữ ký và ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Quốc T3, trợ lý giám định Lê Quốc T4, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bìch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,1741 gam; 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2988/M1, có chữ ký và ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Quốc T3, trợ lý giám định Lê Quốc T4, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bìch nylon chứa chất rắn màu vàng - nâu (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,2776 gam; 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu không chứa gì; 01 (một) bật lửa hình trụ tròn, màu trắng – đen, đường kính 1,5cm, dài 9,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, chai có nắp màu đen, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, dài 22cm, phần lưỡi kéo dài 13cm, tay cầm dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bìch nylon trong suốt,

được hàn kín một đầu, một đầu có khóa bóp, kích thước 3,8 x 3,7 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ví da màu đen, bên ngoài có gi dòng chữ GUCCI, đã qua sử dụng. Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, số IMEI1: 862991078261754, số IMEI2: 862991078261747, số sim: 0964454107, trên thân sim có dây số 8984048000956883519, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI1: 869511063721936, số IMEI2: 86951103721928, số sim: 0349986614, trên thân sim có dây số 8984048000384467428, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu REDMI NOTE 11 Pro màu trắng xanh đen, số IMEI1: 861929060551668/78, số IMEI2: 861929060551676/78, số sim: 0898016887, trên thân sim có dây số 8401250112732072, đã qua sử dụng. Các vật chứng này không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Đối với người tên P sin đã bán ma túy cho các bị cáo do không xác định được họ tên, địa chỉ, không làm việc được nên không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh N, Phạm Anh C1, Hồ Thanh T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển hồ sơ cho Công an phường T xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật. Đối với Đàm Ngọc Y tại thời điểm sinh con Yên 16 tuổi nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh đã có văn bản yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiếp tục làm rõ dấu hiệu tội phạm xử lý sau.

[9] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đáp ứng được việc giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo T, Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-12-2025.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Ngọc Y phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đàm Ngọc Y 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-12-2025.

2. Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đỗ Văn T, Đàm Ngọc Y 45 (bốn mươi lăm) ngày để bảo đảm thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2988/M, có chữ ký và ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Quốc T3, trợ lý giám định Lê Quốc T4, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bìch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,1741 gam; 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2988/M1, có chữ ký và ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Quốc T3, trợ lý giám định Lê Quốc T4, có dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 01 bìch nylon chứa chất rắn màu vàng - nâu (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,2776 gam; 01 (một) ống thủy tinh dạng phễu không chứa gì; 01 (một) bật lửa hình trụ tròn, màu trắng – đen, đường kính 1,5cm, dài 9,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa trong suốt, chai có nắp màu đen, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, tay cầm bọc nhựa màu đen, dài 22cm, phần lưỡi kéo dài 13cm, tay cầm dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bìch nylon trong suốt, được hàn kín một đầu, một đầu có khóa bóp, kích thước 3,8 x 3,7 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ví da màu đen, bên ngoài có gi dòng chữ GUCCI, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn T 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, số IMEI1: 862991078261754, số IMEI2: 862991078261747, số sim: 0964454107, trên thân sim có dãy số 8984048000956883519, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI1: 869511063721936, số IMEI2: 86951103721928, số sim: 0349986614, trên thân sim có dãy số 8984048000384467428, đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Đàm Ngọc Y 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu REDMI NOTE 11 Pro màu trắng xanh đen, số IMEI1: 861929060551668/78, số IMEI2: 861929060551676/78, số sim: 0898016887, trên thân sim có dãy số 8401250112732072, đã qua sử dụng.

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đỗ Văn T, Đàm Ngọc Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 – Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- P. THADS khu vực 12 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Văn